TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 892/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 496/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng T, sinh năm 1987;

Thường trú: 16/16C1 Nguyễn Thiện Thuật, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Trần Nguyên P, sinh năm 1987;

Thường trú: 873/80A4 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 12 năm 2025, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hoàng T và ông Trần Nguyên P tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh). Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm nên hai bên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên bà Nguyễn Thị Hoàng T và ông Trần Nguyên P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Có 03 người con chung tên Trần Bảo Nguyên (giới tính: Nam), sinh ngày 08/01/2010; Trần Nguyên Pc (giới tính: Nam), sinh ngày 10/08/2018 và Trần Trường Thịnh (giới tính: Nam), sinh ngày 01/11/2020. Hai bên thỏa thuận giao trẻ Trần Bảo Nguyên cho ông Trần Nguyên P trực tiếp nuôi dưỡng, giao trẻ Trần Nguyên Pc, Trần Trường Thịnh cho bà Nguyễn Thị Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Hai bên không có tài sản chung, nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Nguyễn Thị Hoàng T và ông Trần Nguyên P chịu theo quy định.

Xét thấy bà Nguyễn Thị Hoàng T và ông Trần Nguyên P thực sự tự nguyện ly hôn, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung. Sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hoàng T và ông Trần Nguyên P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận số: 56, quyển số 01 đăng ký ngày 06/05/2009 do Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Giao trẻ Trần Bảo Nguyên (giới tính: Nam), sinh ngày 08/01/2010 cho ông Trần Nguyên P trực tiếp nuôi dưỡng, giao trẻ Trần Nguyên Pc, (giới tính: Nam), sinh ngày 10/08/2018 và Trần Trường Thịnh (giới tính: Nam), sinh ngày 01/11/2020 cho bà Nguyễn Thị Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Trần Nguyên P và bà Nguyễn Thị Hoàng T vì hai bên không có yêu cầu.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con theo qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hoàng T và ông Trần Nguyên P cùng xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị Hoàng T và ông Trần Nguyên P cùng xác định không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do bà Nguyễn Thị Hoàng T và ông Trần Nguyên P chịu, được

trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0026987 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dan sự Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND KV3-TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu VP; Hồ sơ.

Nguyễn Thị Thanh Chi